

Ngày 31/12/2024	55,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.5%	-7.0%	6.0%

2024	
ROE	28.1%
	+/- YoY ▼ 2.9%

Q4/24	
DT thuần	33.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 13.7 ▲ 70.5%
	YoY ▼ 0.50 ▼ 1.6%

2024	
DT thuần	108
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.00 ▼ 7.1%

Q4/24	
LN gộp	19.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 10.6 ▲ 126%
	YoY ▼ 0.30 ▼ 1.7%

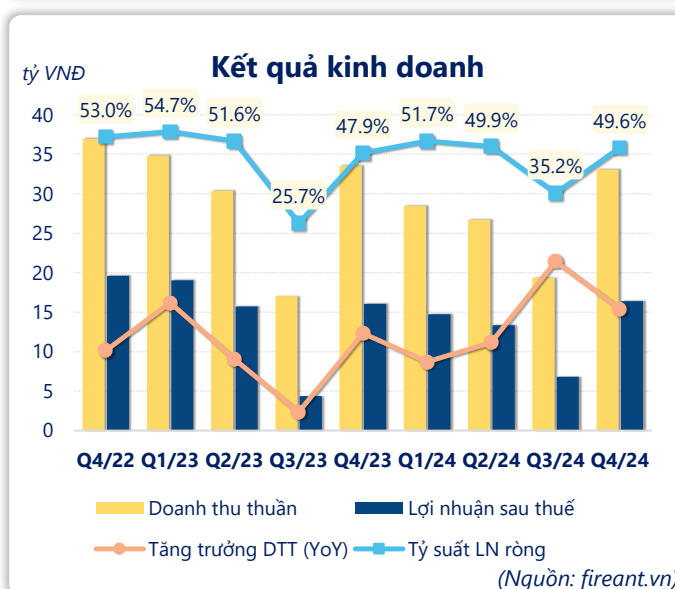
2024	
LN gộp	59.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 6.40 ▼ 9.6%

Q4/24	
LN thuần	17.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 10.1 ▲ 140%
	YoY ▲ 0.40 ▲ 2.2%

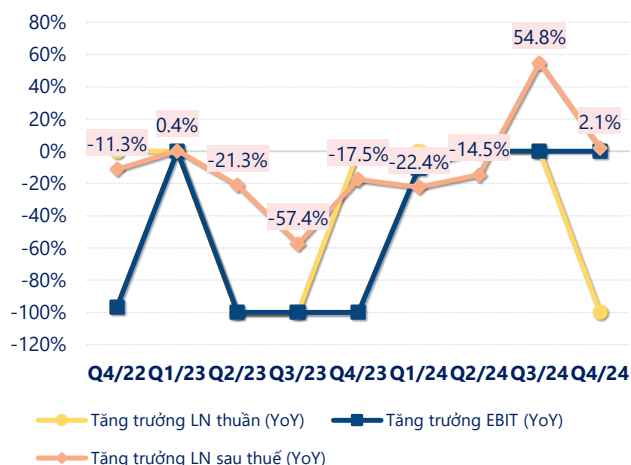
2024	
LN thuần	54.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.00 ▼ 7.0%

Q4/24	
LN sau thuế	16.4
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 9.58 ▲ 140%
	YoY ▲ 0.30 ▲ 1.9%

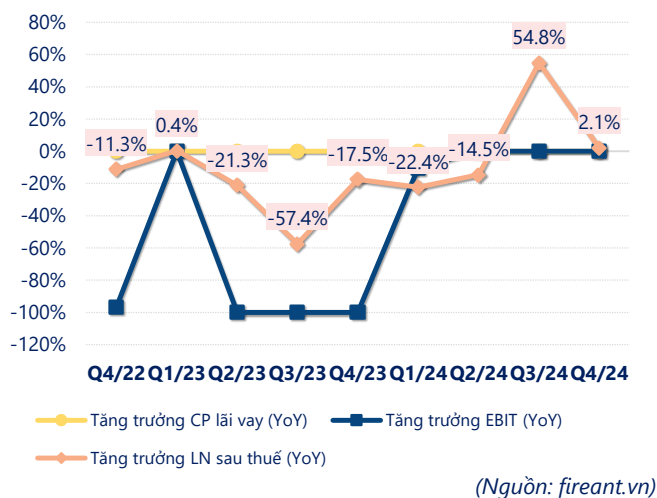
2024	
LN sau thuế	51.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 3.90 ▼ 7.1%



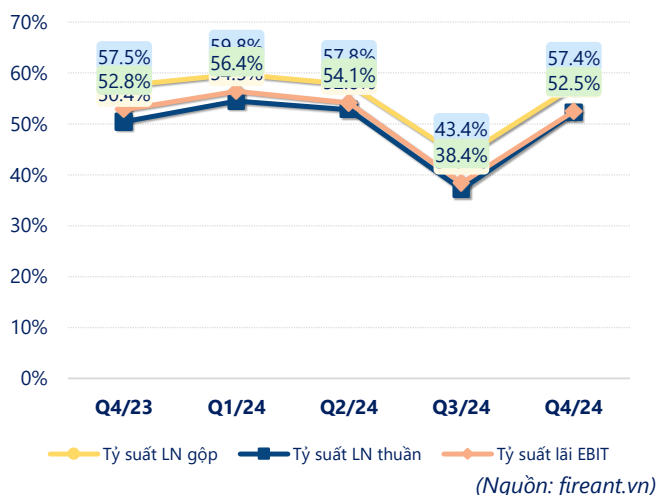
Tăng trưởng lợi nhuận



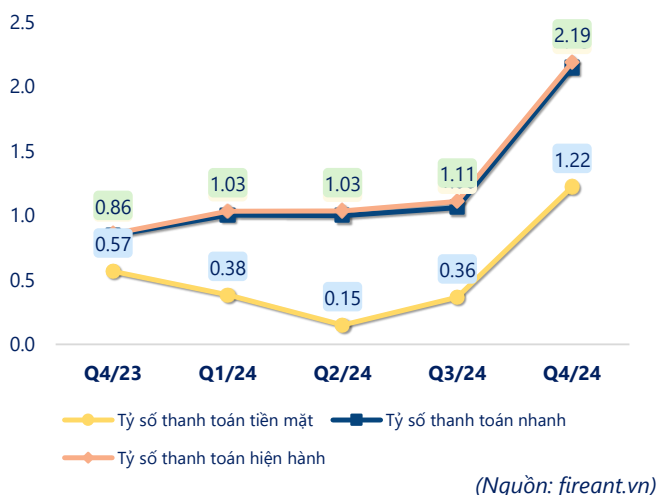
Tăng trưởng chi phí



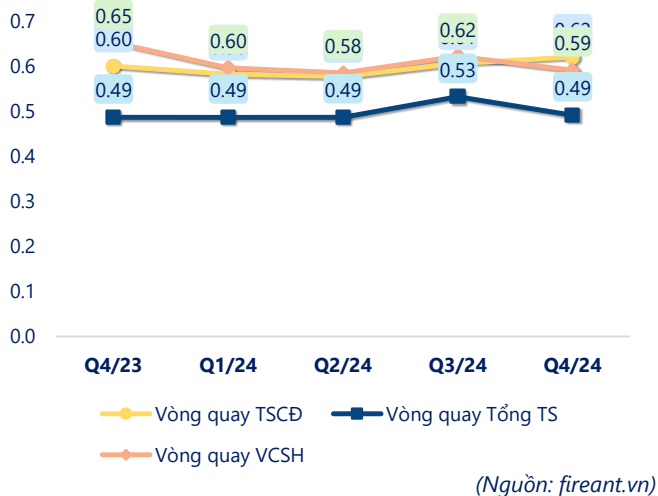
Tỷ suất lợi nhuận



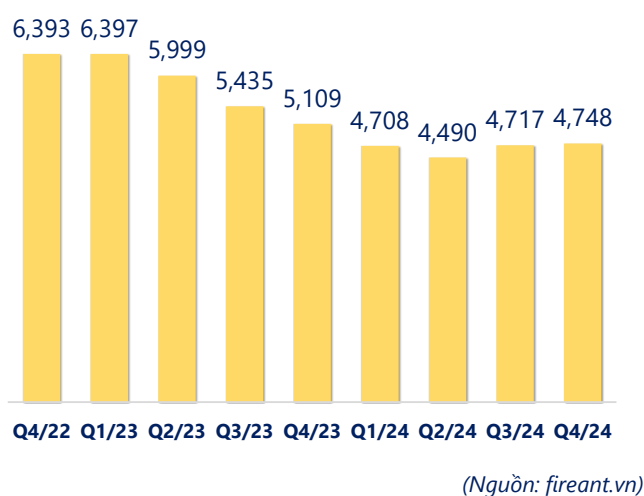
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	33.1	33.6	-1.6%	108	116	-7.1%
Giá vốn hàng bán	14.1	14.3	-1.5%	47.8	49.6	-3.7%
Lợi nhuận gộp	19.0	19.3	-1.7%	59.8	66.2	-9.6%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.11	-78.5%	0.18	0.47	-61.1%
Chi phí TC	0.07	0.79	-90.7%	1.28	3.81	-66.5%
Chi phí lãi vay	0.07	0.79	-90.7%	1.28	3.81	-66.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.65	1.70	-2.7%	4.67	4.75	-1.7%
LN thuần từ HĐKD	17.3	16.9	2.2%	54.1	58.1	-7.0%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.05	-0.01	-724%
LN trước thuế	17.3	16.9	2.2%	54.0	58.1	-7.1%
Lợi nhuận sau thuế	16.4	16.1	1.9%	51.3	55.2	-7.1%
LNST của CĐ cty mẹ	16.4	16.1	1.9%	51.3	55.2	-7.1%

(Nguồn: fireant.vn)

